ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CHỢ ĐỒN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /2026/QĐ-UBND	*Chợ Đồn, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, xây dựng và bảo vệ nghĩa trang xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025; Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/06/2025 Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, có hiệu lực kể từ ngày 15/02/2020;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/ 7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 91/2026/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã tại Tờ trình số 429/TTr-XD,NN&MT ngày 23/10/2026.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, xây dựng và bảo vệ nghĩa trang xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng, xây dựng và bảo vệ nghĩa trang xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 11 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, trưởng các thôn, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Như Điều 3 (t.hiện);
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TT Đảng ủy-HĐND-UBMTTQ xã;
- LĐ UBND xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Chợ Đồn (đăng tải);

Gửi bản giấy:
- Phòng XD, NN&MT;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Trung tâm Thông tin và Dịch vụ sự nghiệp tỉnh Thái Nguyên (đăng Công báo);
- Lưu: VT, XD,NN&MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CHỢ ĐỒN T.THÁI NGUYÊN

Trương Quốc Tuân

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHỢ ĐỒN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Về việc quản lý, sử dụng, xây dựng và bảo vệ nghĩa trang xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /2026/QĐ-UBND ngày 05 /11/2026 của UBND xã Chợ Đồn)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy định về việc quản lý, sử dụng, xây dựng và bảo vệ nghĩa trang xã Chợ Đồn nhằm thống nhất việc xây dựng, quản lý, sử dụng, bảo vệ nghĩa trang được tuân thủ theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp, đảm bảo vệ sinh môi trường, phù hợp phong tục, tập quán địa phương.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy chế này quy định việc quản lý, sử dụng, xây dựng và bảo vệ nghĩa trang xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên (trừ Nghĩa trang liệt sỹ).

b) Diện tích đất được quy hoạch, sử dụng nghĩa trang gồm: Diện tích 57.727,9 m2. Bố trí đường vào, khu mộ hung táng, cát táng, cải táng tại nghĩa trang trên diện tích đất đã được quy hoạch.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hộ khẩu thường trú tại xã Chợ Đồn; người xa quê hương có nguyện vọng được an táng tại nghĩa trang, đối tượng chính sách thuộc diện ưu tiên bố trí phần mộ tại nghĩa trang. Các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng, xây dựng và bảo vệ nghĩa trang xã Chợ Đồn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nghĩa trang là nơi táng người chết tập trung theo các hình thức táng khác nhau và được quản lý, xây dựng theo quy hoạch.

2. Phần mộ cá nhân là nơi táng thi hài, hài cốt của người chết.

3. Các hình thức táng người chết bao gồm: Mai táng, hỏa táng và các hình thức táng khác.

4. Táng là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt của người chết.

5. Mai táng là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt của người chết ở một địa điểm dưới mặt đất.

6. Chôn cất một lần là hình thức mai táng thi hài vĩnh viễn.

7. Hung táng là hình thức mai táng thi hài trong một khoảng thời gian nhất định sau đó sẽ được cải táng.

8. Cải táng là việc chuyển xương cốt từ mộ hung táng sang hình thức táng khác.

9. Cát táng là hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng hoặc lưu tro cốt sau khi hỏa táng.

10. Hoạt động xây dựng nghĩa trang là hoạt động bao gồm lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát xây dựng, quản lý dự án, lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng, bảo hành, bảo trì công trình xây dựng và các hoạt động khác có liên quan đến xây dựng nghĩa trang.

11. Quy hoạch nghĩa trang là việc tổ chức hệ thống các nghĩa trang, nhà tang lễ trong địa giới hành chính của xã phù hợp với quy hoạch xây dựng chung, quy hoạch sử dụng đất và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

12. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang là việc tổ chức không gian, phân khu chức năng và tổ chức hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật cho một nghĩa trang.

13. Cải tạo và mở rộng nghĩa trang là việc chỉnh trang, nâng cấp các công trình trong nghĩa trang đang sử dụng và xây dựng mới theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với diện tích mở rộng nhằm bảo đảm về cảnh quan, môi trường.

14. Đóng cửa nghĩa trang là việc không cho phép tiếp tục thực hiện các hoạt động táng trong nghĩa trang.

15. Di chuyển nghĩa trang là thực hiện việc chuyển toàn bộ thi hài, hài cốt trong nghĩa trang đến một nghĩa trang khác được xây dựng theo quy hoạch.

16. Dịch vụ nghĩa trang bao gồm tổ chức tang lễ, mai táng; xây mộ, cải táng, chăm sóc mộ, tu sửa mộ; bảo quản, lưu giữ tro cốt và dịch vụ phục vụ việc thăm viếng, tưởng niệm.

17. Người sử dụng dịch vụ nghĩa trang là người trực tiếp ký hợp đồng sử dụng dịch vụ nghĩa trang hoặc là người có quan hệ với người được táng đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

18. Giá dịch vụ nghĩa trang là toàn bộ các chi phí được tính đúng, tính đủ cho phần mộ cá nhân và mức lợi nhuận hợp lý để thực hiện dịch vụ nghĩa trang.

Điều 4. Nguyên tắc đối với hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang

1. Nghĩa trang phải được quy hoạch, việc quy hoạch, đầu tư xây dựng nghĩa trang tuân thủ pháp luật về quy hoạch, xây dựng, bảo vệ môi trường.

2. Khuyến khích đầu tư xây dựng nghĩa trang phục vụ cho địa phương, sử dụng hình thức táng mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh.

3. Việc quản lý đất nghĩa trang phải tuân thủ theo pháp luật về đất đai, tiết kiệm và hiệu quả; bảo đảm an toàn, an ninh và vệ sinh môi trường.

4. Việc táng được thực hiện trong nghĩa trang phải bảo đảm vệ sinh môi trường và được sự chấp thuận của đơn vị quản lý, cơ quan được UBND xã giao quản lý theo quy định.

5. Việc táng phải phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại.

6. Vệ sinh trong mai táng và vệ sinh trong xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định của Bộ Y tế.

7. Người sử dụng dịch vụ nghĩa trang phải tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành khác có liên quan.

8. Cơ quan quản lý nhà nước về nghĩa trang có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang; kiến nghị hoặc xử lý các vi phạm về quản lý, sử dụng xây dựng và bảo vệ nghĩa trang theo thẩm quyền.

Điều 5. Quy định về đối tượng được ưu tiên sử dụng dịch vụ tại nghĩa trang

1. Đối tượng được hưởng chính sách xã hội trên địa bàn như sau:

a) Người có công với cách mạng và thân nhân theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

b) Cựu chiến binh và người tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc theo quy định của Pháp lệnh Cựu chiến binh và các quy định pháp luật có liên quan;

c) Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo của Chính phủ theo từng giai đoạn;

d) Người đang sinh sống tại thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

đ) Người đang được quản lý, nuôi dưỡng thường xuyên tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh; người đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng tại cộng đồng;

2. Người nước ngoài sinh sống trên địa bàn tỉnh, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nguyện vọng được táng tại nghĩa trang xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên, người vô gia cư, người có yếu tố nước ngoài bị chết vì lý do bất khả kháng không có thân nhân hoặc có thân nhân nhưng không có điều kiện lo việc táng, sau khi chết được xem xét, cho phép táng tại nghĩa trang.

3. Đối với các trường hợp chết do thiên tai, dịch bệnh, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm hỗ trợ, tổ chức táng cho người chết, bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường theo quy định của Bộ Y tế.

Điều 6. Quy định về đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang

Người được đăng ký trước phần mộ cá nhân trong nghĩa trang bao gồm:

1. Đối tượng ưu tiên thứ nhất: Người được đăng ký trước phần mộ cá nhân trong nghĩa trang theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Quy chế này.

2. Đối tượng ưu tiên thứ hai: Người được đăng ký trước phần mộ cá nhân trong nghĩa trang theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 Quy chế này.

3. Đối tượng khác: Các trường hợp không thuộc đối tượng ưu tiên thứ nhất và đối tượng ưu tiên thứ hai nêu trên được xem xét, bố trí đăng ký trước phần mộ cá nhân trong nghĩa trang theo thứ tự và quỹ đất còn lại, bảo đảm phù hợp với quy hoạch chi tiết nghĩa trang đã được phê duyệt.

Điều 7. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động nghĩa trang

Các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động liên quan đến nghĩa trang xã Chợ Đồn bị nghiêm cấm thực hiện các hành vi sau:

1. Tổ chức táng, xây dựng mộ hung táng, cát táng, cải táng khi chưa được sự cho phép của đơn vị quản lý hoặc không phù hợp với quy hoạch chi tiết (nếu có) xây dựng nghĩa trang đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Xây dựng mộ, bia mộ, và các công trình khác trong nghĩa trang không đúng kích thước, kiểu dáng theo quy định của quy hoạch chi tiết và Quy chế này.

3. Mua bán, chuyển nhượng đất trong nghĩa trang dưới mọi hình thức.

4. Tự ý cơi nới, lấn chiếm, chiếm dụng đất nghĩa trang hoặc sử dụng đất mai táng không đúng mục đích.

5. Phá hoại, làm hư hỏng các công trình xây dựng, phần mộ và cơ sở hạ tầng trong nghĩa trang.

6. Không đảm bảo vệ sinh môi trường trong các hoạt động táng (mai táng, cải táng), gây ô nhiễm, rò rỉ nước hoặc không san lấp hố huyệt sau khi cải táng xong.

7. Vứt rác thải bừa bãi hoặc không thu gom, xử lý chất thải rắn (đặc biệt là chất thải liên quan đến người chết do mắc bệnh truyền nhiễm hoặc thi hài đã bị thối rữa, phải xử lý theo quy định của Bộ Y tế).

8. Chăn thả vật nuôi, gia súc, gia cầm trong phạm vi nghĩa trang; đốt lửa, đốt vàng mã không đúng nơi quy định hoặc thực hiện các hành vi có nguy cơ gây mất an toàn, cháy nổ.

9. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc gây khó khăn, cản trở cho người có nhu cầu sử dụng dịch vụ.

10. Những hành vi trái pháp luật khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUẢN LÝ, XÂY DỰNG, SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ NGHĨA TRANG

Điều 8. Vị trí, tính chất, quy mô

1. Vị trí: Thôn 4, xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên

2. Quy mô: Được xây dựng và bàn giao đưa vào sử dụng năm 2010, do Ủy

ban nhân dân thị trấn Bằng Lũng (trước sáp nhập) làm chủ đầu tư. Bao gồm các hạng mục: đường vào 367,31m; nhà trực 49,5m2, nhà thờ 67,2m2. Các vị trí đã được san lấp mặt bằng hiện trạng đã có mộ A1, A2, A3, A4. Tổng diện tích 57.727,9 m2.

3. Tính chất:

- Chôn cất người chết.

- Cải táng hài cốt từ nơi khác.

Điều 9. Nội dung quản lý trực tiếp nghĩa trang

1. UBND xã giao:

- Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chuyên môn tham mưu UBND xã thực hiện quản lý nhà nước về nghĩa trang.

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Chợ Đồn: Quản lý trực tiếp nghĩa trang.

2. Nội dung quản lý:

- Quản lý nghĩa trang theo đúng nội dung quy chế đã được phê duyệt.

- Bảo đảm các quy định vệ sinh môi trường trong nghĩa trang.

Điều 10. Bảo vệ, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang

1. Thường xuyên kiểm tra, bảo vệ các phần mộ; khi phát hiện hiện tượng bất thường liên quan đến phần mộ như xuống cấp, hư hỏng… Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm báo ngay cho thân nhân để khắc phục, xử lý.

2. Kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang và người sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

3. Chăm sóc cây xanh làm sạch đẹp môi trường và cảnh quan nghĩa trang.

4. Kiểm tra, đề xuất việc cải tạo, nâng cấp nghĩa trang.

Điều 11. Vệ sinh trong các hoạt động táng và vệ sinh môi trường trong nghĩa trang

1. Đơn vị quản lý nghĩa trang phải có trách nhiệm yêu cầu hộ có thân nhân sử dụng dịch vụ của nghĩa trang phải thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường.

2. Khi hộ gia đình sử dụng các dịch vụ nghĩa trang phải sử dụng các trang thiết bị bảo hộ như: khẩu trang, quần áo, ủng, găng tay…khi trực tiếp thực hiện công việc táng.

3. Xây dựng hệ thống cấp thoát nước đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường, mặt bằng nghĩa trang phải thuận tiện cho quy trình tổ chức lễ tang, đảm bảo thông thoáng, tự nhiên, không bị ngập úng, rò rỉ nước của nghĩa trang ra khu vực xung quanh.

4. Rác thải ở nghĩa trang phải được thu gom và chuyển đến nơi xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường. Chất thải liên quan đến người chết do mắc bệnh truyền nhiễm hoặc thi hài đang bị phân hủy phải liên hệ với ngành chức năng xử lý theo quy định của Bộ Y tế về xử lý chất thải y tế lây nhiễm.

5. Quản lý tốt các hộ dân thực hiện cải táng; thu gom vật liệu, san lấp hố huyệt sau khi cải táng xong. Không để gây ô nhiễm môi trường, mất cảnh quan sau cải táng.

Điều 12. Sử dụng đất trong nghĩa trang

1. Việc sử dụng đất trong nghĩa trang phải đúng theo quy hoạch, sử dụng đất mai táng đúng mục đích, đúng đối tượng.

2. Việc bố trí phần mộ trong nghĩa trang thực hiện lần lượt theo vị trí đã được sắp xếp tránh việc tự ý lựa chọn khu đất để mai táng, cải táng.

3. Việc bố trí phần mộ cho các đối tượng chỉ khi hộ gia đình có người chết hoặc sang cát (cải táng) mà chưa có nơi để cải táng hoặc an táng.

4. Phần đất nơi huyệt mộ sau khi cải táng phải để tối thiểu là 12 tháng mới được tái sử dụng vào mục đích mai táng.

5. Diện tích sử dụng đất cho mỗi phần mộ:

- Diện tích sử dụng cho mỗi phần mộ hung táng không quá 5,0 m2 (kích thước 2,5m x 1,5m); khoảng cách mộ cách mộ là 1,2m, hàng mộ cách hàng mộ là 1,5m.

- Diện tích sử dụng đất cho mỗi phần mộ cát táng tối đa không quá 3,0 m2 (kích thước 2,2m x 1,2m), chiều cao phần mộ không quá 1,5m, khoảng cách mộ cách mộ là 0,3m, hàng mộ cách hàng mộ là 0,7m.

6. Kiến trúc mộ bao gồm phần mộ, nơi thắp hương, bia mộ. Hình thức mộ, bia mộ, hàng rào trong các khu mộ, hướng mộ của nghĩa trang phải được xây dựng thống nhất theo thiết kế trong dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt và phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương.

7. Nghĩa trang được chia thành các khu/lô mộ; các khu/lô mộ được giới hạn bởi các đường đi bộ; trong mỗi khu/lô mộ được chia ra thành các nhóm mộ; trong mỗi nhóm mộ hoặc lô mộ có các hàng mộ. Các biển, bảng hướng dẫn người đi thăm mộ phải được bố trí tại mỗi nhóm mộ, lô mộ.

8. Kích thước mộ và huyệt mộ; chiều rộng lối đi trong nghĩa trang phải tuân theo quy hoạch được phê duyệt; kích thước tối đa, kích thước tối thiểu được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

Trường hợp hộ gia đình có người qua đời sử dụng hình thức hung táng thì sẽ được đơn vị quản lý nghĩa trang bố trí phần mộ tại khu vực an táng. Việc bố trí phần mộ phải được đơn vị quản lý nghĩa trang kiểm tra trước khi thực hiện việc xây cất, tôn tạo.

Điều 13. Cải tạo, tu bổ các phần mộ trong nghĩa trang

1. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ, trồng cây trong nghĩa trang phải được sự cho phép của đơn vị quản lý nghĩa trang.

2. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ không làm ảnh hưởng đến phần mộ xung quanh và cảnh quan chung nghĩa trang.

Điều 14. Quy trình bố trí phần mộ mai táng và cải táng

Việc bố trí phần mộ mai táng và cải táng phải tuân thủ nguyên tắc sử dụng đất mai táng đúng mục đích và theo quy hoạch đã được phê duyệt.

1. Quy trình bố trí phần mộ cho người mới qua đời (Mai táng/Hung táng):

a) Khi hộ gia đình có người mới qua đời, đại diện hộ gia đình phải báo cáo

với đơn vị quản lý để được hướng dẫn làm các thủ tục có liên quan đến việc giao phần mộ an táng.

b) Đơn vị quản lý trực tiếp (Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã) thực hiện việc kiểm tra, giao phần mộ theo vị trí đã được sắp xếp lần lượt trong khu vực được quy hoạch cho hình thức táng tương ứng (hung táng).

2. Quy trình bố trí phần mộ cho việc Cải táng/Tôn tạo mộ:

3. Trường hợp có nhu cầu tu sửa, tôn tạo phần mộ đã có, hoặc cải táng: Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình phải có nhu cầu tu sửa, tôn tạo phần mộ đã có, hoặc cải táng báo cáo đơn vị quản lý nghĩa trang xem xét nhất trí mới được thực hiện.

4. Quy định đối với con em quê hương không có đăng ký thường trú trên địa bàn: Thân nhân phải làm đơn xin Đơn vị quản lý trực tiếp (Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã); các nội dung thực hiện theo Quy chế này.

Điều 15. Xử lý vi phạm trong việc sử dụng nghĩa trang

Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, các cá nhân sử dụng dịch vụ nghĩa trang vi phạm quy chế quản lý nghĩa trang thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang

1. Tuân thủ các quy định của nghĩa trang và các quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các trách nhiệm theo thỏa thuận với đơn vị quản lý Nghĩa trang.

3. Tham gia, đóng góp ý kiến với cơ quan quản lý Nhà nước về các vấn đề liên quan đến nghĩa trang.

Điều 17. Trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã:

- Tham mưu cho UBND xã về việc quy hoạch, xây dựng, quản lý, kiểm tra, xử lý việc sử dụng và chấp hành quy chế quản lý và quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc đơn vị quản lý nghĩa trang, tham mưu xử lý các hành vi vi phạm trong việc sử dụng đất, làm mất vệ sinh môi trường tại nghĩa trang.

- Phối hợp với các ngành, cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện Quy chế này.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm việc thực hiện vệ sinh trong các hoạt động táng tại nghĩa trang.

2. Phòng Kinh tế:

- Hướng dẫn thực hiện xây dựng giá dịch vụ nghĩa trang (nếu có); Hướng dẫn quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động quản lý nghĩa trang theo quy định.

- Tham mưu cho UBND xã áp dụng giá các dịch vụ nghĩa trang của các đơn vị *(nếu có)*.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức đoàn thể:

Phối hợp các tổ chức đoàn thể, thôn xóm trong việc tuyên truyền, vận động người dân sử dụng hình thức táng phù hợp, tổ chức tang lễ tiết kiệm, văn minh, hiện đại.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã:

- Thực hiện công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để nhân dân biết và chấp hành quy chế này.

- Tham mưu tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các hình thức táng phù hợp và tổ chức tang lễ tiết kiệm, văn minh, hiện đại.

5. Công an xã:

Thực hiện và chỉ đạo lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thường xuyên nắm tình hình, kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm và tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các thôn trên địa bàn xã:

- Niêm yết công khai Quy chế này tại nhà văn hóa thôn.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để nhân dân biết và chấp hành quy chế này, đồng thời hướng dẫn thực hiện các hình thức táng văn minh, tiết kiệm đất đảm bảo vệ sinh, môi trường. Nghiên cứu đề xuất các hình thức táng và việc tổ chức lễ tang vào quy ước, hương ước thôn để thực hiện.

Điều 18. Trách nhiệm của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Quản lý nghĩa trang theo đúng nội dung Quy chế đã được phê duyệt.

1. Phối hợp xác định và bố trí giao vị trí để thực hiện mai táng cho thân nhân người chết tại vị trí táng theo nguyên tắc lần lượt và theo quy hoạch đã được sắp xếp, đảm bảo sử dụng đất đúng mục đích.

2. Lập sổ theo dõi hoạt động táng trong nghĩa trang và lưu trữ các thông tin cơ bản của người được táng và thân nhân theo quy định (như sơ đồ nghĩa trang, quản lý dữ liệu mộ).

3. Thường xuyên kiểm tra, bảo vệ các phần mộ, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang.

4. Đảm bảo các quy định về vệ sinh môi trường trong nghĩa trang. Yêu cầu hộ gia đình sử dụng dịch vụ phải sử dụng trang thiết bị bảo hộ lao động và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phát sinh từ nghĩa trang theo quy định của pháp luật.

5. Nghiên cứu đề xuất tham mưu xây dựng giá dịch vụ nghĩa trang.

6. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang hàng tháng, quý, năm với cơ quan quản lý Nhà nước theo định kỳ và yêu cầu báo cáo.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.